ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUỐC KHÁNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3219 /KH-UBND	*Quốc Khánh, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã Quốc Khánh

Thực hiện Kế hoạch số 405/KH-UBND ngày 20/10/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ *(sau đây gọi tắt là Quyết định 1835/QĐ-TTg)* ban hành Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND xã Quốc Khánh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường sự phối hợp giữa Công an xã, các cán bộ, công chức chuyên môn thuộc UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình rà soát, xác minh, phân loại, giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt; khắc phục tình trạng xử lý riêng lẻ, kéo dài thời gian giải quyết đối với từng trường hợp.

b) Giải quyết cơ bản tình trạng người dân trên địa bàn xã không có giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân, chưa xác định được quốc tịch, chưa đăng ký cư trú; tạo điều kiện để các nhóm nhân khẩu đặc biệt được tiếp cận, thực hiện các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, an sinh xã hội và các dịch vụ thiết yếu theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là trẻ em và các nhóm yếu thế.

c) Chuẩn hóa, đồng bộ và cập nhật đầy đủ thông tin nhân thân, quốc tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, dân cư, cư trú, xuất nhập cảnh và biên giới; Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, lực lượng Công an xã và các thôn trong công tác quản lý dân cư, đăng ký hộ tịch, cư trú, căn cước; góp phần chuẩn hóa, cập nhật thông tin nhân thân chính xác, đầy đủ, thống nhất vào các cơ sở dữ liệu theo quy định

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải bảo đảm thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, thời hạn thực hiện và kết quả đầu ra; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

b) Ưu tiên giải quyết đối với trẻ em, người chưa thành niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và các trường hợp có nhu cầu cấp thiết về giấy tờ để tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu; bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em, chính sách an sinh xã hội gắn với yêu cầu quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, dân cư, cư trú, xuất nhập cảnh, biên giới và an ninh, trật tự.

c) Việc giải quyết phải căn cứ quy định của pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước, xuất nhập cảnh và các quy định pháp luật có liên quan; giải quyết theo từng trường hợp trên cơ sở bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt, không hợp thức hóa việc cấp giấy tờ không đúng quy định.

d) Đối với trường hợp không có giấy tờ gốc, không xác định được đầy đủ nguồn gốc, nhân thân hoặc quan hệ gia đình, phải có cơ chế xác minh, đánh giá và sử dụng tài liệu thay thế chặt chẽ, thống nhất. Nghiên cứu phương án xử lý đối với những trường hợp phức tạp, chưa đủ cơ sở pháp lý để giải quyết, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Có lộ trình cụ thể, xác định rõ sản phẩm, kết quả đầu ra và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, phân loại đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt

Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và cập nhật hồ sơ điện tử đối với các trường hợp nhân khẩu đặc biệt đã được lập danh sách trên địa bàn tỉnh; bảo đảm mỗi trường hợp có hồ sơ điện tử thống nhất, thể hiện đầy đủ thông tin về nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, quan hệ gia đình, giấy tờ đã có, giấy tờ còn thiếu, tình trạng hộ tịch, quốc tịch, kết quả xác minh.

Nội dung rà soát gồm: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; nơi sinh; quê quán; thông tin cha, mẹ và người thân; nơi ở hiện tại; quá trình cư trú, di chuyển; giấy tờ đã được cấp; tình trạng đăng ký hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước; các tài liệu, chứng cứ liên quan và những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết.

Công an xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, các cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan và trưởng các thôn tiến hành rà soát, đối chiếu thông tin, xác minh thực tế tại nơi cư trú; lập danh sách, phân loại từng trường hợp, xác định giấy tờ còn thiếu và đề xuất hướng xử lý theo quy định.

Lập hồ sơ theo dõi đối với từng trường hợp, bảo đảm thông tin rõ ràng, có căn cứ, tránh trùng lặp; cập nhật bổ sung các trường hợp phát sinh trong quá trình triển khai Kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trưởng các thôn

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát/Hồ sơ điện tử của các trường hợp được rà soát, chuẩn hóa, cập nhật; Danh sách các trường hợp nhân khẩu đặc biệt; hồ sơ rà soát, xác minh, phân loại; báo cáo tổng hợp kết quả rà soát và các trường hợp cần xin ý kiến hướng dẫn.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11 năm 2026.

2. Rà soát, hoàn thiện pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú

a) Góp ý phương án hoàn thiện pháp luật về hộ tịch, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch, tính chính xác và thống nhất của thông tin trong việc cấp giấy tờ hộ tịch đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt; phương án hoàn thiện pháp luật về quốc tịch trong trường hợp phải thực hiện để có cơ sở giải quyết vấn đề quốc tịch đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trưởng các thôn

- Kết quả/sản phẩm: Văn bản góp ý đối với các dự thảo;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2027 và các năm tiếp theo theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

b) Góp ý đối với dự thảo Luật sửa đổi Luật Cư trú năm 2020 theo hướng đổi mới phương thức quản lý cư trú, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và thực tiễn quản lý; tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người cư trú hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam, đồng thời bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, an ninh, trật tự.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Văn bản góp ý đối với hồ sơ chính sách dự án Luật.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của Bộ Công an.

3. Hướng dẫn giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt, ưu tiên giải quyết đối với trẻ em và các nhóm yếu thế trên địa bàn xã

Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

Đối với các trường hợp chưa đăng ký khai sinh, chưa có giấy tờ hộ tịch hoặc giấy tờ hộ tịch có sai lệch, thiếu thông tin, Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn người dân cung cấp giấy tờ, tài liệu cần thiết; kiểm tra, xác minh thông tin và tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền theo quy định.

Đối với các trường hợp không có giấy tờ gốc, không xác định được đầy đủ thông tin về cha, mẹ, nơi sinh, quê quán hoặc quan hệ gia đình, tổ chức xác minh tại cộng đồng dân cư, thu thập tài liệu liên quan, lập hồ sơ cụ thể; trường hợp vượt thẩm quyền hoặc chưa đủ cơ sở pháp lý để giải quyết thì tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn.

Đối với các trường hợp chưa xác định được quốc tịch hoặc có thông tin quốc tịch chưa thống nhất, phối hợp với Công an xã và cơ quan chuyên môn cấp trên rà soát, xác minh, phân loại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định; không tự xác nhận quốc tịch hoặc giải quyết nội dung vượt thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Văn bản hướng dẫn được ban hành; Hồ sơ hộ tịch được tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền và các trường hợp còn khó khăn, vướng mắc cần cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

4. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và nâng cao năng lực thực hiện

Cử cán bộ, công chức, lực lượng Công an xã tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước và các nội dung liên quan đến giải quyết hồ sơ nhân khẩu đặc biệt do cơ quan cấp trên tổ chức.

Tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản hướng dẫn, quy định pháp luật và quy trình nghiệp vụ có liên quan cho cán bộ, công chức, trưởng các thôn và lực lượng tham gia rà soát tại cơ sở.

Kịp thời trao đổi, xin ý kiến hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên đối với những tình huống phức tạp, những trường hợp không có giấy tờ gốc hoặc chưa đủ căn cứ pháp lý để giải quyết; bảo đảm thực hiện thống nhất, đúng quy định.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã và Văn phòng HĐND-UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức chuyên môn, trưởng các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả và sản phẩm: Cán bộ, công chức được tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; tài liệu phổ biến, hướng dẫn; các khó khăn, vướng mắc được tổng hợp, đề nghị giải đáp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Giải quyết đăng ký cư trú và quản lý đối với trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân trên địa bàn tỉnh

a) Nội dung công việc:

+ Công an cấp xã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã rà soát, xác minh thông tin về nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, nơi sinh, quê quán, quan hệ gia đình, quá trình di chuyển, giấy tờ đã được cấp và các thông tin khác có liên quan đối với từng trường hợp.

+ Đối với các trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân, thực hiện rà soát, thu thập, xác minh thông tin và báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn phương án quản lý. Việc thiết lập, sử dụng mã quản lý tạm thời, (nếu có) chỉ thực hiện theo hướng dẫn và thẩm quyền được giao; không tự đặt mã thay thế số định danh cá nhân trái quy định.

+ Hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục đăng ký cư trú, điều chỉnh thông tin cư trú và các thủ tục liên quan theo quy định; kịp thời phát hiện các trường hợp thông tin chưa thống nhất, trùng lặp hoặc có dấu hiệu sử dụng giấy tờ không hợp pháp để xác minh, xử lý theo thẩm quyền

+ Cho ý kiến đối với phương án thiết lập mã quản lý tạm thời đối với trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân theo quy định, phục vụ quản lý nhà nước, phòng ngừa trùng lặp hồ sơ và hỗ trợ trao đổi, xác minh thông tin giữa các cơ quan có liên quan; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trưởng các thôn.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I năm 2027.

b) Đối với người di cư tự do, người không có nơi cư trú ổn định, người lang thang, cơ nhỡ và các trường hợp tương tự, tổ chức xác minh tại địa phương, kết hợp với chính quyền cơ sở và cơ quan bảo trợ xã hội để xác định nơi cư trú thực tế và phương án quản lý phù hợp.

+ Đối với người chưa đăng ký cư trú, người không có nơi cư trú ổn định, người lang thang, cơ nhỡ, người di cư tự do và các trường hợp tương tự, tổ chức xác minh thực tế tại thôn, phối hợp với trưởng các thôn, cán bộ, công chức chuyên môn và cơ quan có liên quan để xác định nơi cư trú thực tế, hoàn cảnh và phương án quản lý phù hợp theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Đồn biên phòng Pò Mã và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trưởng các thôn

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ, kết quả xác minh nhân thân, cư trú; phương án quản lý, sử dụng mã quản lý tạm thời.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước

- Nội dung công việc:

+ Công an cấp xã thu thập, cập nhật thông tin; tổ chức thu nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận căn cước đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống ổn định tại Việt Nam khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

+ Cấp thẻ căn cước cho những trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức thu thập, cập nhật dữ liệu sinh trắc học đối với các trường hợp đủ điều kiện, theo đúng đối tượng, trình tự, thẩm quyền; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Đối với trường hợp đã đăng ký thường trú, được cấp Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ dành cho công dân Việt Nam nhưng chưa đủ căn cứ xác định quốc tịch Việt Nam thì thực hiện khoanh vùng, đánh dấu trạng thái hồ sơ; trong thời gian chưa có kết luận, tạm dừng cấp mới giấy tờ chứng minh quốc tịch hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định và có phương án xử lý phù hợp đối với giấy tờ đã cấp.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trưởng các thôn.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ, thông tin về nhân thân, căn cước và sinh trắc học được thu thập, cập nhật theo quy định; thẻ căn cước, Giấy chứng nhận căn cước được cấp cho các trường hợp đủ điều kiện; các trường hợp có thông tin về quốc tịch chưa thống nhất được rà soát, xác minh, phân loại và xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức các tổ công tác lưu động tại các địa bàn trọng điểm

Tổ chức các tổ công tác lưu động tại một số thôn gần khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều người di cư tự do từ nước ngoài vào Việt Nam (ưu tiên các địa bàn có số lượng lớn nhân khẩu đặc biệt và các trường hợp trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa) để hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Đồn biên phòng Pò Mã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Các trường hợp được rà soát, hướng dẫn, xác minh, tiếp nhận và giải quyết; danh sách các trường hợp chưa giải quyết được và nguyên nhân, kiến nghị xử lý.

- Thời gian: Triển khai từ tháng 10 năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

8. Tham gia xây dựng và khai thác dữ liệu về các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn tỉnh

- Nội dung công việc:

+ Tham gia xây dựng, hoàn thiện dữ liệu hồ sơ điện tử đối với các trường hợp sau khi rà soát trong kho dữ liệu riêng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm thông tin được chuẩn hóa, cập nhật và có khả năng khai thác phục vụ quá trình giải quyết hồ sơ.

+ Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hồ sơ điện tử đối với các trường hợp phát sinh mới trong quá trình tổ chức thực hiện.

+ Tích hợp, cập nhật kết quả giải quyết hộ tịch, quốc tịch, cư trú và căn cước vào các cơ sở dữ liệu theo quy định; bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, chính xác, an toàn.

+ Việc khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền, tuân thủ quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm an toàn thông tin.

+ Thường xuyên đối chiếu, kiểm tra dữ liệu giữa hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý thông tin sai lệch, thiếu thống nhất hoặc trùng lặp.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã đối với dữ liệu dân cư, cư trú, căn cước; Văn phòng HĐND-UBND xã đối với dữ liệu hộ tịch thuộc phạm vi được giao.

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức chuyên môn, trưởng các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ điện tử được hoàn thiện, chuẩn hóa, cập nhật; kết quả giải quyết về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước được cập nhật, kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

9. Giải pháp phòng ngừa, hỗ trợ và bảo đảm an sinh xã hội, tiếp cận các dịch vụ thiết yếu đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt

a) Nghiên cứu biện pháp hiệu quả để quản lý khu vực biên giới, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng xuất cảnh, nhập cảnh và di cư trái phép qua biên giới trong thời gian tới.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Đồn Biên phòng Pò Mã chủ trì.

- Cơ quan phối hợp: Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Các biện pháp quản lý biên giới được triển khai, tình trạng di cư bất hợp pháp được kiểm soát.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

b) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, y tế, giáo dục và các dịch vụ thiết yếu bảo đảm khả năng tiếp cận theo quy định của pháp luật đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội, Trạm y tế xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Các giải pháp về an sinh xã hội, y tế, giáo dục được triển khai.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

10. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch

a) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn, Công an xã và các thôn trong quá trình triển khai nhiệm vụ; kịp thời chấn chỉnh những tồn

tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác rà soát, xác minh, lập hồ sơ, cập nhật dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính.

b) Tổng hợp số lượng trường hợp đã rà soát, phân loại; số trường hợp đã giải quyết; số trường hợp đang xác minh, chưa đủ điều kiện hoặc vượt thẩm quyền; phân tích nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn cấp trên và cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm số liệu báo cáo chính xác, thống nhất, có hồ sơ đối chiếu.

d) Kịp thời báo cáo những trường hợp phức tạp, có liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc chưa có hướng dẫn cụ thể để xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền; không tự ý giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu tổng hợp chung; Công an xã và các ban, phòng, ngành liên quan chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao.

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức chuyên môn, trưởng các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả và sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện; danh sách các trường hợp đã giải quyết và chưa giải quyết; kiến nghị, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp, bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hằng năm đã được UBND xã giao theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, các đơn vị có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Văn phòng HĐND và UBND

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung tình hình thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Công an xã, các phòng chuyên môn có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về hộ tịch,

quốc tịch đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

Là đầu mối tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ về hộ tịch, quốc tịch; phối hợp với Công an xã và các ban, phòng, ngành liên quan rà soát, phân loại các trường hợp chưa có hoặc thiếu giấy tờ hộ tịch, có thông tin nhân thân chưa thống nhất hoặc gặp khó khăn trong quá trình giải quyết thủ tục.

Hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hộ tịch thuộc thẩm quyền theo đúng quy định; kiểm tra hồ sơ, tài liệu, phối hợp xác minh thông tin và đề xuất hướng giải quyết đối với từng trường hợp.

Tổng hợp các trường hợp chưa đủ cơ sở pháp lý, vượt thẩm quyền hoặc có vướng mắc liên quan đến quốc tịch để tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn, giải quyết.

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định

Tham mưu UBND xã tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của Bộ Tư pháp; gắn nội dung tổng kết với công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai thực hiện giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt.

3. Công an xã

Chủ động hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý dân cư, cư trú, căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về căn cước. Tổ chức thực hiện rà soát, chuẩn hóa hồ sơ, xác minh thông tin nhân thân, quản lý cư trú, cập nhật dữ liệu dân cư, thu thập dữ liệu sinh trắc học và cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước theo quy định.

Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã, các cán bộ, công chức chuyên môn và trưởng các thôn tổ chức rà soát, lập danh sách, phân loại, xác minh từng trường hợp; hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định.

Thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa thông tin dân cư, cư trú, căn cước theo thẩm quyền; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Chủ động phối hợp với cơ quan Công an cấp trên để hướng dẫn, giải quyết các trường hợp khó khăn, phức tạp, vượt thẩm quyền; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã.

4. Đề nghị Đồn Biên phòng Pò Mã

Chủ trì rà soát, nghiên cứu, triển khai theo thẩm quyền và đề xuất biện pháp hiệu quả để quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tình trạng xuất cảnh, nhập cảnh và di cư trái phép qua biên giới.

5. Phòng Kinh tế

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước để bố trí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

6. Phòng Văn hóa và Xã hội

Phối hợp rà soát, nắm bắt hoàn cảnh của các trường hợp nhân khẩu đặc biệt, nhất là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và người có hoàn cảnh khó khăn.

Tham mưu thực hiện các giải pháp tuyên truyền, hỗ trợ người dân tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, trợ giúp xã hội và các dịch vụ thiết yếu khác theo quy định.

Phối hợp với các ban, phòng, ngành chuyên môn, Công an xã và trưởng các thôn đề xuất phương án hỗ trợ các trường hợp có nhu cầu cấp thiết; tổng hợp, báo cáo kết quả theo nhiệm vụ được giao.

7. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước; tham gia phát hiện, giới thiệu các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, thiếu giấy tờ nhân thân để UBND xã xem xét, hướng dẫn giải quyết theo quy định

8. Trưởng các thôn

Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến người dân về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu thực hiện Kế hoạch; phối hợp rà soát, phát hiện các trường hợp nhân khẩu đặc biệt đang sinh sống trên địa bàn.

Phối hợp với Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã và các ban, phòng, ngành liên quan xác minh thông tin thực tế về nhân thân, nơi ở, quan hệ gia đình, quá trình cư trú và hoàn cảnh của các trường hợp thuộc diện rà soát.

Hướng dẫn, vận động người dân cung cấp thông tin, giấy tờ, tài liệu có liên quan; kịp thời báo cáo UBND xã các trường hợp khó khăn, phức tạp, cần hỗ trợ hoặc chưa được giải quyết.

Phối hợp theo dõi các trường hợp đã được hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và kết quả giải quyết; bảo đảm việc rà soát đầy đủ, khách quan, chính xác, không bỏ sót đối tượng.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các phòng chuyên môn, Công an xã, Đồn Biên phòng Pò Mã và trưởng các thôn căn cứ nhiệm vụ được giao, định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND xã) trước **ngày 15 tháng 10 hàng năm** để tổng hợp, tham mưu báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

b) Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo của UBND xã trước ngày **25 tháng 10 hằng năm** để gửi UBND tỉnh và Sở Tư pháp hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan và các thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua công chức Tư pháp - Hộ tịch) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan cấp trên hướng dẫn, xử lý.

UBND xã Quốc Khánh yêu cầu các phòng chuyên môn, Công an xã, và các đơn vị có liên quan, trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Đồn Biên phòng Pò Mã;
- Các phòng chuyên môn;
- Chánh VP HĐND&UBND xã;
- Trưởng các thôn;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D X. QUỐC KHÁNH T. LẠNG SƠN

Hoàng Văn Trọng